



## **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

*Kính thưa quý vị Cổ đông,*

Tôi xin thay mặt HĐQT Công ty báo cáo tóm tắt các hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2023.

Năm 2022, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp do căng thẳng chính trị ở Châu Âu, khủng hoảng năng lượng, lạm phát gia tăng, các quốc gia điều chỉnh tăng lãi suất, áp lực tăng tỷ giá, ... ảnh hưởng đến nền kinh tế toàn cầu.

Trong nước, Chính phủ đã thực hiện các giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế, tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp như gia hạn thời gian nộp thuế, nộp tiền thuê đất; giảm thuế, giảm tiền thuê đất. Ngoài ra, thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Chính phủ về phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu với các dự án phát triển hạ tầng, điện gió, điện năng lượng mặt trời, đê kè chống sạt lở, ... đã được triển khai thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong 06 tháng đầu năm 2022 được duy trì ổn định. Tuy nhiên, trong 06 tháng cuối năm 2022 các công trình xây dựng, thi công xây lắp giảm nhiều, ít triển khai. Công ty phải bố trí sản xuất luân phiên để duy trì sản xuất, tạo việc làm cho người lao động. Bên cạnh đó, thị trường suy giảm tạo nên sự cạnh tranh quyết liệt của các công ty cùng ngành trong và ngoài tỉnh đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động SXKD của Công ty trong năm.

Việc xác định mục tiêu phát triển được các cổ đông thông qua, trong đó có cổ đông giữ cổ phần chi phối là Tổng Công ty cổ phần xây dựng công nghiệp Việt Nam đã định hướng cho cả nhiệm kỳ được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đã tạo điều kiện cho HĐQT và Ban giám đốc công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và điều hành công ty đi đúng các định hướng đã hoạch định.

### **I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2022**

#### **1. Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty đã tổ chức thực hiện tốt quản lý điều hành Công ty, tổ chức thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông theo đúng Điều lệ và pháp luật hiện hành, đảm bảo bảo toàn vốn và quyền lợi của cổ đông.

Hội đồng quản trị đã trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế hoạt động của BKS và đã được cấp thẩm quyền ký ban hành đúng quy định.

Hội đồng quản trị tổ chức họp định kỳ với Ban giám đốc nhằm nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh và có hướng chỉ đạo kịp thời, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh an toàn, tiết kiệm, tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện đúng Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, các kiến nghị của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông



thường niên 2022. Trong năm 2022, HĐQT Công ty đã họp 15 lần và đã ban hành 21 nghị quyết, quyết định, biên bản với các nội dung chủ yếu đã được thông qua về tổ chức đại hội đồng cổ đông, chi trả cổ tức, vay vốn ngắn hạn ngân hàng, phê duyệt tiền lương, kiểm toán BCTC, sửa đổi quy chế quản lý,... và các vấn đề phát sinh trong hoạt động SXKD theo thẩm quyền đúng với Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

Ngày 02/08/2022, Hội đồng quản trị đã thông qua Nghị quyết số 31/NQ-ACECO-HĐQT về việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch liên quan giữa Công ty và Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hoà về mua bán thiết bị sản xuất với giá trị hợp đồng sau thuế là 355 triệu đồng.

Trong năm, Giám đốc đã trình Hội đồng quản trị thông qua việc sửa đổi bổ sung quy chế quản lý tài chính, quy chế công bố thông tin phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ công ty hiện hành.

Về thù lao của HĐQT và Người phụ trách quản trị/Thư ký công ty đã thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 quyết nghị.

Thù lao, tiền thưởng của HĐQT nhận trong năm 2022:

STT	Nội dung	Chức vụ	Số tiền	Ghi chú
1	Hoàng Thế Hiển	Chủ tịch HĐQT	138.667.000	Đến 20/4
2	Trần Anh Tấn	Chủ tịch HĐQT	50.000.000	Từ 20/4
3	Lê Duy Cử	TV HĐQT	48.000.000	(*)
4	Nguyễn Thanh Gần Em	TV HĐQT	162.286.000	
5	Phạm Bửu Lộc	TV HĐQT	162.286.000	
6	Trịnh Tấn Đệ	TV HĐQT	128.953.000	Đến 20/4
7	Tạ Văn Mẫn	TV HĐQT	33.333.000	Từ 20/4
	<b>Tổng cộng</b>		<b>723.525.000</b>	

(\*): Tiền thưởng được nhận theo chức danh Giám đốc theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

## **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

### **2.1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty**

Với những yếu tố thuận lợi và khó khăn của năm 2022 cùng với nền tảng kinh nghiệm vững chắc; uy tín, thương hiệu tốt; đồng thời với sự nỗ lực hết mình của tập thể lãnh đạo và người lao động, Công ty cổ phần bê tông ly tâm An Giang đã hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đã quyết nghị.

Năm 2022, Công ty đã đạt tổng doanh thu hơn 313 tỷ đồng đạt 120,48% kế hoạch và bằng 124,71% so với năm 2021 và lợi nhuận sau thuế đạt trên 17 tỷ đồng đạt 134,8% kế hoạch và bằng 89,75% so với năm 2021.



Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty đã tổ chức thực hiện tốt quản lý điều hành Công ty, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định hiện hành, tổ chức thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông theo đúng Điều lệ và pháp luật, bảo bảo toàn vốn và quyền lợi của cổ đông.

## **2.2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty**

- Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, những quy chế, quy định đã ban hành, Ban giám đốc quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị giám sát, kiểm tra Ban Giám đốc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết HĐQT qua các báo cáo định kỳ tại các cuộc họp Hội đồng quản trị.

- Trong năm Hội đồng quản trị đánh giá Ban giám đốc đã thực hiện đầy đủ và đúng theo các chỉ đạo của Hội đồng quản trị đề ra, góp phần thực hiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Ban giám đốc đã thực hiện điều hành linh hoạt, chủ động, sáng tạo trong sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, tiếp cận thị trường đảm bảo sản xuất ổn định, an toàn, hiệu quả, hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

## **II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023**

### **1. Về sản xuất kinh doanh**

Kinh tế thế giới năm 2023 được dự báo còn nhiều khó khăn, thách thức hơn năm 2022. Các nền kinh tế lớn Mỹ, EU, Trung Quốc sẽ tiếp tục trải qua giai đoạn suy thoái nặng nề ảnh hưởng lớn đến hầu hết các nước trên thế giới. Các quốc gia tiếp tục tăng lãi suất, kiểm chế lạm phát, sự mạnh lên của đồng USD, thất nghiệp gia tăng, khủng hoảng năng lượng, căng thẳng chính trị ... tác động xấu đến nền kinh tế toàn cầu.

Trong nước, Chính phủ điều hành chính sách tài khoá kết hợp với chính sách tiền tệ chặt chẽ, linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế. Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách nhằm hỗ trợ doanh nghiệp: giảm tiền thuê đất, tiếp tục giãn thời gian nộp thuế, .... đẩy mạnh giải ngân đầu tư công, công trình trọng điểm nhằm góp phần phục hồi kinh tế.

Thực hiện chủ trương của Chính phủ về phát triển bền vững cho khu vực ĐBSCL thích ứng với biến đổi khí hậu, trong giai đoạn 2021-2030 tập trung xây dựng, phát triển hạ tầng thiết yếu sẽ tạo ra nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp đầu tư phát triển. Do đó, khu vực ĐBSCL cũng như tỉnh An Giang tiếp tục được Chính phủ quan tâm thúc đẩy các dự án xây dựng đường giao thông, chống sạt lở, năng lượng tái tạo, ... tập trung cho các công trình trọng điểm, cấp bách như: các dự án cao tốc, đê kè biển, chống hạn và xâm nhập mặn, năng lượng điện tái tạo, điện gió, phát triển lưới điện nông thôn...

Từ những nhận định, đánh giá trên, Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục chiến lược phát triển an toàn và tăng trưởng bền vững với định hướng như sau:

- Tiếp tục duy trì ổn định hoạt động sản xuất các sản phẩm truyền thống như trụ điện, cọc bê tông ly tâm, giữ vững khách hàng, thị trường tiêu thụ nhằm đảm bảo doanh thu và lợi nhuận theo kế hoạch, nhất là ổn định cổ tức cho cổ đông.

- Tập trung cải tiến, sắp xếp lại dây chuyền sản xuất nhằm ổn định chất lượng sản phẩm, tăng năng suất lao động và tiết kiệm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm nhằm tăng tính



cạnh tranh về giá bán, đảm bảo hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh, an toàn trong hoạt động sản xuất cho người lao động và bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục duy trì ổn định tiền lương và từng bước cải thiện thu nhập cho người lao động để nâng cao sức sáng tạo, cống hiến, gắn bó của người lao động với Công ty.

- Thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 như doanh thu đạt 260 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 16 tỷ đồng, cổ tức 25%/vốn góp.

## **2. Về quản trị công ty:**

- Tăng cường công tác giám sát, đôn đốc, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và điều kiện quản trị cụ thể của Công ty nhằm minh bạch trong quản lý điều hành và giảm thiểu rủi ro trong kinh doanh.

- Nghiên cứu sản phẩm mới nhằm phục vụ nhu cầu của thị trường trong tỉnh và các tỉnh lân cận trong thời gian tới.

- Đào tạo, nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động; xây dựng các chính sách lương thưởng hấp dẫn để duy trì, thu hút nguồn nhân lực. Đề cao tính kỷ luật và trách nhiệm cá nhân để đáp ứng nhu cầu hiện tại và trong tương lai của công ty.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

**Trần Anh Tấn**



## BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

*Kính thưa quý vị Cổ đông,*

Trong năm qua, kinh tế trong nước đã đạt tốc độ tăng trưởng tốt (GDP đạt 8,02% so với năm trước 2,58%, kế hoạch là 6%-6,5%). Chỉ số giá tiêu dùng tăng 3,15% so với năm trước (1,84%). Vốn đầu tư toàn xã hội tăng cao 11,2% so với năm 2021 (3,2%). Tuy nhiên, sự kiềm chế lạm phát ở nhiều quốc gia đã điều chỉnh tăng lãi suất tín dụng, tỷ giá, các ngân hàng cho vay hạn chế, cùng với sự biến động giá nhiên liệu ảnh hưởng hầu hết các ngành, các lĩnh vực và nhất là lĩnh vực sản xuất, xây dựng.

Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang là đơn vị sản xuất sản phẩm bê tông công nghiệp phục vụ cho công tác đầu tư xây dựng nên chịu ảnh hưởng bởi sự biến động giá cả nguyên vật liệu, dịch vụ đầu vào gia tăng. Thị trường tiêu thụ sản phẩm ngày càng khó khăn, cạnh tranh giữa các đơn vị cùng ngành nhất là lĩnh vực sản xuất cọc bê tông.

Thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, chống biến đổi khí hậu của Chính phủ tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long với việc triển khai các dự án đề kè chống sạt lở tại Cà Mau, Kiên Giang; dự án điện gió, điện năng lượng; các dự án nâng cấp sửa chữa đường dây trung hạ thế, ... tạo điều kiện cho Công ty giữ ổn định đầu ra cho sản phẩm.

Được sự chỉ đạo tích cực của Hội đồng quản trị, trong năm 2022 Ban Giám đốc đã thực hiện tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 quyết nghị, thực hiện theo đúng quy định Điều lệ Công ty, các quy chế và pháp luật hiện hành.

Với lợi thế có uy tín về chất lượng sản phẩm và thương hiệu của Công ty đã được khách hàng tín nhiệm tại thị trường ĐBSCL nên Công ty đã duy trì được sản xuất và sản lượng tiêu thụ sản phẩm trụ điện và cọc bê tông tương đối ổn định qua các năm.

Trong năm 2022, sự điều hành linh hoạt của Ban Giám đốc cùng với sự cố gắng và quyết tâm cao của toàn thể người lao động, Công ty đã hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 quyết nghị, cụ thể như sau:

### I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NĂM 2022

#### 1. Về kết quả SXKD:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH NĂM 2021	KH NĂM 2022	TH NĂM 2022	% TH2022/ TH2021	% TH2022/ KH2022
1	Doanh thu	Tr. đồng	251.196	260.000	313.256	124,71%	120,48%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	23.934	16.000	21.551	90,04%	134,69%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	19.225	12.800	17.254	89,75%	134,80%



TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH NĂM 2021	KH NĂM 2022	TH NĂM 2022	% TH2022/TH2021	% TH2022/KH2022
4	Tổng quỹ lương thực hiện	Tr. đồng	46.473	42.000	45.114	97,08%	107,41%
5	Lao động bình quân	Người	370	365	362	97,84%	99,18%
6	Tiền lương bình quân	Tr.đ/người /tháng	8,7	9,6	10,4	119,54%	108,33%

## 2. Công tác đầu tư XDCB; mua sắm, thanh lý TSCĐ:

Tính đến thời điểm 31/12/2022 tình hình đầu tư XDCB, mua sắm TSCĐ của Công ty như sau:

STT	Nội dung	Nghị quyết	Thực hiện	% TH/NQ
1	Cải tạo dây chuyền sản xuất	6.000.000.000	0	0%
2	Thiết bị sản xuất	4.000.000.000	2.708.204.349	68%
	<i>Bao gồm: Khuôn trụ, xe chở khuôn, silô xi măng, cổng trục</i>			
3	Đầu tư khác			
	<i>Nhà lò hơi</i>		763.287.581	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>10.000.000.000</b>	<b>3.471.491.930</b>	<b>35%</b>

Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, tổng mức đầu tư, mua sắm TSCĐ đạt 35% (3.471 triệu đồng/10.000 triệu đồng). Tổng mức đầu tư thấp so với Nghị quyết là do Công ty chưa triển khai cải tạo dây chuyền sản xuất; việc đầu tư, cải tạo dây chuyền sản xuất phải thực hiện từng bước để đảm bảo duy trì sản xuất, cung cấp sản phẩm kịp tiến độ cho khách hàng.

Thanh lý tài sản cố định: Công ty thực hiện thanh lý Công ty thanh lý 01 xe đào bánh lốp Komatsu (xe đã qua sử dụng, mua năm 2014), 01 xe goòng nạp bê tông (mua năm 2011).

- Tổng nguyên giá: 1.112.545.455 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng
- Giá trị thu hồi: 272.222.222 đồng

## 3. Tình hình tài chính Công ty

Theo báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam. Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2022 như sau:

### 3.1. Tình hình tài sản:





*Dvt: đồng*

CHỈ TIÊU	01/01/2022	31/12/2022
<b>I. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>159.110.941.057</b>	<b>153.510.353.608</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	29.080.905.158	17.139.574.737
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	127.687.139	127.687.139
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	64.825.572.771	63.035.802.315
4. Hàng tồn kho	64.455.014.291	73.147.537.721
5. Tài sản ngắn hạn khác	621.761.698	59.751.696
<b>II. Tài sản dài hạn</b>	<b>22.822.042.309</b>	<b>21.548.463.496</b>
1. Tài sản cố định	16.718.443.516	14.425.175.245
2. Tài sản dở dang dài hạn	45.002.148	
2. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	3.900.000.000	3.900.000.000
3. Tài sản dài hạn khác	2.158.596.645	3.223.288.251
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>181.932.983.366</b>	<b>175.058.817.104</b>

Cuối năm 2022 tổng tài sản của Công ty là 175,06 tỷ đồng, giảm 6,87 tỷ đồng so với thời điểm cuối năm 2021 (tương ứng với tỷ lệ giảm 3,78%). Trong cơ cấu tài sản, cuối năm 2022 biến động giảm so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do tài sản ngắn hạn giảm 5,60 tỷ đồng (tương ứng với tỷ lệ giảm 3,52%), trong đó Tiền và tương đương tiền giảm 11,94 tỷ đồng, các khoản phải thu ngắn hạn giảm 1,79 tỷ đồng, Hàng tồn kho tăng 8,69 tỷ đồng và Tài sản dài hạn giảm 1,27 tỷ đồng (tương ứng với tỷ lệ giảm 5,58%) trong đó chủ yếu do Tài sản cố định giảm 2,29 tỷ đồng và Tài sản dài hạn khác tăng 1,06 tỷ đồng.

### 3.2 Tình hình nợ phải trả

*Dvt: đồng*

NỢ PHẢI TRẢ	01/01/2022	31/12/2022
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>108.963.728.191</b>	<b>103.564.138.891</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	30.328.569.800	20.507.944.554
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	8.353.854.246	797.276.511
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2.106.878.029	1.955.500.089
4. Phải trả người lao động	8.150.326.690	9.712.679.117
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	80.961.305	70.000.000
6. Các khoản phải trả ngắn hạn khác	678.263.971	709.210.371
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	39.614.106.088	58.504.151.669



<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<i>Đvt: đồng</i>	
	<b>01/01/2022</b>	<b>31/12/2022</b>
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	19.482.604.981	11.138.710.999
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	168.163.081	168.665.581
<b>II. Nợ dài hạn</b>		
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>108.963.728.191</b>	<b>103.564.138.891</b>

Nợ phải trả của Công ty cuối năm 2022 là 103,56 tỷ đồng, giảm 5,40 tỷ đồng so với năm 2021 (tương ứng với tỷ lệ giảm 4,96%). Trong cơ cấu nợ phải trả, cuối năm 2022 biến động giảm so với cùng kỳ năm trước do nợ ngắn hạn giảm 5,40 tỷ đồng (tương ứng với tỷ lệ giảm 4,96%), trong đó chủ yếu do phải trả người bán giảm 9,82 tỷ đồng, người mua trả tiền trước giảm 7,56 tỷ đồng, phải trả người lao động tăng 1,56 tỷ đồng, vay ngắn hạn tăng 18,89 tỷ đồng và dự phòng phải trả ngắn hạn giảm 8,34 tỷ đồng.

### 3.3. Các chỉ số tài chính cơ bản:

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2021</b>	<b>Năm 2022</b>	<b>Ghi chú</b>
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,46	1,48	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,87	0,78	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>			
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	59,89	59,16	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	149,33	144,86	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn	3,55	3,86	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,38	1,79	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	7,65	5,51	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	26,35	24,13	





+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	10,57	9,86	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	10,05	6,78	

Nhìn chung, chỉ tiêu về khả năng thanh toán, cơ cấu vốn giữ ổn định. Năng lực hoạt động tốt hơn năm trước do doanh thu bán hàng tăng, hàng tồn kho giảm. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời năm 2022 giảm hơn năm trước do chi phí đầu vào tăng tuy nhiên trong năm Công ty vẫn duy trì hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

#### **4. Cổ phần**

- Tổng số cổ phần đến ngày 15/03/2023 là: 3.050.781 cổ phần

Trong đó:

+ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 3.050.781 cổ phiếu

+ Số lượng cổ phiếu quỹ: không

+ Số lượng cổ phiếu được chuyển nhượng tự do là: 3.050.781 cổ phiếu

- Cổ tức đã chia cho các cổ đông: thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, cổ tức năm 2021 Công ty đã trả bằng tiền mặt với tỷ lệ 45%/vốn góp (4.500 đồng/cổ phần) theo đúng Nghị quyết đề ra.

#### **5. Về chi trả tiền lương và lợi ích khác của Ban Giám đốc.**

Công ty thanh toán tiền lương và lợi ích khác cho Ban Giám đốc trong năm 2022 với tổng số tiền là 1.529 triệu đồng và được thể hiện chi tiết trong Báo cáo tài chính năm 2022.

**6. Về kiểm toán BCTC năm 2022:** Công ty đã ký hợp đồng kiểm toán BCTC năm 2022 với Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam trình tự theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

Ý kiến của kiểm toán viên về báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty được chấp thuận toàn bộ và không có ý kiến loại trừ.

Những tiến bộ công ty đã đạt được: Công ty sửa đổi, bổ sung Điều lệ, các quy chế quản lý; thực hiện đầu tư, bố trí sản xuất phù hợp tại nhà máy Mỹ Thới, Nhà máy Bình Hoà nhằm duy trì sản xuất ổn định và tăng năng lực sản xuất của Công ty.

## **II. ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2023**

### **1. Dự báo tình hình năm 2023:**

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới, khu vực và trong nước còn khó khăn, thách thức như: căng thẳng chính trị ở Châu Âu, khủng hoảng năng lượng, áp lực tăng lãi suất, tỷ giá, lạm phát gia tăng,... đã ảnh hưởng nặng nề đến nền kinh tế toàn cầu. Chính Phủ đã đưa ra nhiều giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường và động lực để doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, phục hồi phát triển kinh tế.



Về giá cả vật tư như: sắt, thép, cát đá, xi măng đều có xu hướng tăng, nhiên liệu xăng dầu biến động tăng khó lường, các vật tư khác đều có xu hướng tăng giá, ... trong khi giá bán sản phẩm đang cạnh tranh gay gắt giữa các đơn vị cùng ngành.

Theo định hướng của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty sẽ tiếp tục duy trì và ổn định hoạt động SXKD với các sản phẩm truyền thống như trụ điện, cọc bê tông. Tập trung khai thác thị trường trong Tỉnh và các Tỉnh lân cận trong khu vực; các dự án đầu tư nhà xưởng công nghiệp, dân dụng trong tỉnh và các vùng lân cận, dự án phát triển hạ tầng, dự án đê kè chống sạt lở ở các tỉnh ven biển Miền Tây, dự án điện năng lượng tái tạo, điện gió ...

Với thị phần hiện tại và nguồn lực hiện có của Công ty cùng với tình hình thị trường năm 2023 nhận định còn nhiều khó khăn, thách thức, Ban giám đốc Công ty đề xuất kế hoạch năm 2023 như sau:

## 2. Chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Giá trị
1	Tổng doanh thu	Tr. đồng	260.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	16.000
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	12.800
4	Cổ tức/vốn điều lệ	%	25

## 3. Kế hoạch đầu tư XDCB, mua sắm TSCĐ:

STT	Tên hạng mục, công trình	Giá trị ( triệu đồng )
1	Cải tạo dây chuyền sản xuất	6.000
2	Thiết bị sản xuất	4.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>10.000</b>

## 4. Biện pháp thực hiện:

Theo định hướng của HĐQT, Ban giám đốc Công ty sẽ tiếp tục kiên định chiến lược phát triển an toàn, tăng trưởng bền vững để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023 với các biện pháp sau:

- Thực hiện kế hoạch linh hoạt phù hợp với diễn biến của thị trường.
- Tìm kiếm và chọn lựa các khách hàng có điều kiện thanh toán đảm bảo an toàn tài chính, nhận thầu các công trình có nguồn vốn rõ ràng.
- Đầu tư cải tạo dây chuyền sản xuất, bố trí sản xuất hợp lý.
- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư chiều sâu để nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất.



- Thực hiện tiết kiệm chi phí trong hoạt động kinh doanh nhằm đảm bảo giá bán sản phẩm cạnh tranh, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 2023.
- Duy trì phát triển Công ty bền vững, đảm bảo chi trả cổ tức cho cổ đông và thu nhập của người lao động ở mức tốt nhất.

Với truyền thống đoàn kết vượt khó trong suốt quá trình hình thành và phát triển của tập thể người lao động trong Công ty cùng với sự lãnh đạo sâu sát của Hội đồng quản trị, sự kiểm soát chặt chẽ của Ban kiểm soát và sự điều hành nhạy bén, linh hoạt của Ban giám đốc, Công ty sẽ hoàn thành kế hoạch 2023.

**TM.BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY**  
**GIÁM ĐỐC**

(Đã ký)

**Lê Duy Cửu**

An Giang, ngày 27 tháng 3 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**Về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY**

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang đã được ĐHĐCĐ thông qua;

- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, ngày 20/4/2022 của Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam (CPA Việt Nam) lập ngày 10/3/2023;

- Căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban Kiểm soát công ty xin được báo cáo Đại hội đồng cổ đông công ty với những nội dung chủ yếu sau:

- Đánh giá việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022;

- Kết quả tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính năm 2022 của Công ty;

- Hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và Ban Kiểm soát;

- Nhận xét và một số kiến nghị.

**I. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty:**

**1. Việc phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021:**

*Đơn vị tính: Triệu đồng.*

TT	Nội dung	Nghị quyết	Thực hiện	TH/NQ (%)
I	Lợi nhuận sau thuế	19.225	19.225	100
II	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	19.567	19.567	100
1	Chia cổ tức (45% VĐL)	13.729	13.729	100
2	Trích lập các quỹ	5.000	5.000	100



	- Quỹ khen thưởng	3.000	3.000	100
	- Quỹ phúc lợi	800	800	100
	- Quỹ thưởng Ban điều hành	1.200	1.200	100
3	Lợi nhuận chuyển sang năm 2022	838	838	100

Công ty đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2021 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty.

**2. Nghị quyết thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022:**

Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, ngày 08/8/2022 Hội đồng quản trị Công ty đã có Nghị quyết số 33/NQ-ACECO-HĐQT về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022, theo đó chọn Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam (đơn vị đủ điều kiện theo thông báo của Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước) thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022, giao Giám đốc công ty ký kết hợp đồng kiểm toán, trình tự, thủ tục thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty.

**3. Thù lao năm 2022 cho HĐQT và BKS Công ty:**

Công ty đã thực hiện việc chi trả thù lao cho HĐQT, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị/Thư ký Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra, như sau:

Chức danh	Số người	Nghị quyết	Thực hiện	% TH
Chủ tịch HĐQT	01	72.000.000	72.000.000	100
Thành viên HĐQT	04	192.000.000	192.000.000	100
Trưởng BKS	01	48.000.000	48.000.000	100
Thành viên BKS	02	48.000.000	48.000.000	100
Người phụ trách quản trị/Thư ký Công ty	01	24.000.000	24.000.000	100
<b>Tổng cộng</b>		<b>384.000.000</b>	<b>384.000.000</b>	<b>100</b>

**4. Nghị quyết về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:**

- Về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

*Đơn vị tính: Triệu đồng.*

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022		
		Nghị quyết	Thực hiện	% TH
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	260.000	314.361	120
2	Lợi nhuận trước thuế	16.000	21.551	135
3	Lợi nhuận sau thuế	12.800	17.254	135
4	Tổng quỹ lương	42.000	45.114	104

5	Lao động bình quân	365	362	99
6	Tiền lương bình quân (đồng/người/tháng)	9.589.000	10.385.000	108

Năm 2022, trong bối cảnh thị trường gặp nhiều khó khăn, với sự nỗ lực Công ty đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 theo Nghị quyết ĐHCĐ đề ra, cụ thể một số chỉ tiêu:

- + Sản lượng cọc bán ra là 273.902 mét;
- + Trụ điện bê tông là 55.884 trụ các loại;
- + Tổng doanh thu và thu nhập khác đạt 120% kế hoạch;
- + Lợi nhuận sau thuế đạt 135% kế hoạch.
- Về đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị tăng năng lực sản xuất:

TT	Nội dung	Kế hoạch (triệu đồng)	Tài sản tăng (triệu đồng)	TH/KH (%)
<b>I</b>	<b>Cải tạo dây chuyền sản xuất</b>	<b>6.000</b>		
<b>II</b>	<b>Thiết bị phục vụ sản xuất</b>	<b>4.000</b>	<b>2.708</b>	<b>67,7</b>
1	2 khuôn gốc 10m		272	
2	Khuôn ngọn 12m		136	
3	Xe chở khuôn nạp bê tông (BH)		86	
4	Hệ thống xilo xi măng 200 tấn (BH)		1.029	
5	Bán công trực dầm đôi 10 tấn 14m		1.185	
<b>III</b>	<b>Tài sản đầu tư ngoài kế hoạch</b>		<b>763</b>	
1	Nhà lò hơi mở rộng		763	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>10.000</b>	<b>3.471</b>	<b>34,7</b>

Công ty đã thực hiện đúng quy định về công tác đầu tư, mua sắm tài sản và đúng theo Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2022.

## II. Về báo cáo tài chính năm 2022:

- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam (đơn vị đủ điều kiện theo thông báo của Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước) lập ngày 18/3/2023.

- Sau khi xem xét, Ban Kiểm soát thống nhất với ý kiến của Kiểm toán viên tại Báo cáo kiểm toán độc lập. Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.



**Một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính năm 2022:**

*Đơn vị tính: Triệu đồng.*

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>175.059</b>	<b>181.933</b>
1	Tài sản ngắn hạn	153.510	159.111
-	Phải thu ngắn hạn khách hàng	78.817	74.396
-	Hàng tồn kho	73.147	64.455
2	Tài sản dài hạn	21.549	22.822
-	Tài sản cố định	14.425	16.718
<b>II</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>175.059</b>	<b>181.933</b>
1	Nợ phải trả	103.564	108.964
-	Nợ ngắn hạn	103.564	108.964
-	Nợ dài hạn	0	0
2	Vốn chủ sở hữu	71.495	72.969
-	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	30.508	30.508
-	Quỹ Đầu tư phát triển	22.759	22.759
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	18.092	19.567
<b>III</b>	<b>Kết quả kinh doanh</b>		
1	Doanh thu thuần	313.256	251.196
2	Lợi nhuận trước thuế	21.551	23.934
3	Lợi nhuận sau thuế	17.254	19.225

**Ghi chú:** Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối cuối năm 2022 là 18.092 triệu đồng, bao gồm Lợi nhuận sau thuế phát sinh năm 2022 là 17.254 triệu đồng và lợi nhuận sau thuế năm 2021 chuyển sang là 838 triệu đồng. Tổng lợi nhuận sau thuế này sẽ được ĐHCĐ năm 2023 quyết định phân phối.

**Phân tích một số chỉ tiêu tài chính:**

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
1	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản (%)	12,3	12,5
2	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản (%)	87,7	87,5
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (%)	59,2	59,9
4	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn (%)	40,8	40,1
5	Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0,77	0,87
6	Khả năng thanh toán hiện hành (lần)	1,48	1,46
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) (%)	9,8	10,6
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE) (%)	24,1	26,3

**Nhận xét:** Qua bảng đánh giá một số chỉ tiêu nêu trên có thể thấy kết thúc năm 2022 các chỉ số về năng lực tài sản, cơ cấu nợ/vốn, khả năng thanh toán ngắn hạn và khả năng sinh lời của Công ty đạt tốt, phản ánh tình hình tài chính của Công ty ổn định và phát triển, vốn đầu tư được sinh lời cao.

### **III. Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty năm 2022**

#### **1. Công tác kiểm kê, đối chiếu công nợ:**

1.1. Công tác kiểm kê cuối năm: Công ty đã thực hiện đầy đủ công tác kiểm kê, phân loại tài sản cuối năm 2022.

1.2. Việc đối chiếu công nợ được Công ty quan tâm tốt, thực hiện thường xuyên định kỳ trước khi lập BCTC hàng quý, năm. Tại ngày 31/12/2022 tỷ lệ đối chiếu nợ phải thu là 95%, công nợ phải trả là 100%.

Về công nợ phải thu, tại ngày 31/12/2022 nợ phải thu của khách hàng là 78.817 triệu đồng, trong đó còn một số công nợ trong năm không phát sinh, biến động hoặc chỉ có phát sinh việc thanh toán với tổng giá trị là 9.759 triệu đồng. Công nợ phải thu quá hạn thanh toán, khó đòi mà Công ty xác định là 33.129 triệu đồng, chiếm 42,03% công nợ phải thu.

Các khoản công nợ khó đòi, nợ quá hạn nói trên đã được Công ty phân tích, đánh giá, cử các cán bộ thường xuyên đối chiếu, đôn đốc thu nợ, cũng như có những biện pháp để thu hồi như khởi kiện đối với Công ty cổ phần Xây lắp TM Chánh Phúc (TPHCM) với số tiền nợ gốc là 4.473 triệu đồng, Công ty TNHH XD Hiệp Lợi (An Giang) với số tiền nợ gốc là 1.629 triệu đồng. Công ty đã gửi hồ sơ yêu cầu thi hành án đối với 02 đơn vị này.

#### **2. Công tác trích lập dự phòng**

Công ty đã thực hiện trích lập các khoản dự phòng theo chế độ tài chính hiện hành, cụ thể:

2.1. Số dư trích lập dự phòng phải thu khó đòi đến ngày 31/12/2022 là 16.652 triệu đồng. (*Bảng kê chi tiết nợ khó đòi và trích lập dự phòng kèm theo*).

2.2. Số dư trích lập dự phòng sửa chữa lớn tại ngày 31/12/2022 là 3.152 triệu đồng.

Nguồn trích lập dự phòng sửa chữa lớn chuyển sang năm 2022 là 7.300 triệu đồng, Công ty đang thực hiện sửa chữa và quyết toán hoàn chi phí sửa chữa phát sinh trong năm là 4.188 triệu đồng. Công ty trích trước chi phí sửa chữa lớn TSCĐ cho năm 2023 vào chi phí SXKD năm 2022 là 3.152 triệu đồng theo Tờ trình số 4666/TT-ACECO-GĐ ngày 31/12/2022 của Giám đốc công ty và được Hội đồng quản trị thông qua tại Biên bản số 27/BB-ACECO-HĐQT ngày 31/12/2022.

2.3. Số dư trích lập dự phòng bảo hành sản phẩm đến ngày 31/12/2022 là 4.986 triệu đồng.



Nguồn trích lập dự phòng bảo hành sản phẩm chuyển sang năm 2022 là 8.881 triệu đồng, trong năm hết thời hạn bảo hành Công ty không phải thực hiện nghĩa vụ bảo hành nên đã hoàn nhập giảm chi phí là 8.481 triệu đồng, đồng thời trích lập bảo hành sản phẩm cho các hợp đồng phát sinh là 4.586 triệu đồng.

**2.4. Trích lập dự phòng chi phí tiền lương:**

Công ty trích dự phòng chi phí tiền lương cho 2022 trong chi phí SXKD năm 2021 là 3.300 triệu đồng, trong năm 2022 Công ty không sử dụng khoản dự phòng này nên đã hoàn nhập giảm chi phí. Năm 2022 trích dự phòng chi phí tiền lương cho năm 2023 là 3.000 triệu đồng, mức dự phòng tương đương 6,7% quỹ lương thực hiện năm 2022, phù hợp với quy định hiện hành.

**2.5. Dự phòng đầu tư tài chính:**

Công ty trích dự phòng đầu tư tài chính tại Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Dung Quất với số tiền 456 triệu đồng (96% giá trị đầu tư) do hiện tại Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Dung Quất đang thua lỗ, tạm dừng hoạt động.

**3. Đối với các khoản đầu tư tài chính:**

Đến thời điểm 31/12/2022, Công ty đầu tư tại các đơn vị như sau:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Đơn vị	Giá trị vốn góp đến 31/12/2022	Trích DPĐT tài chính	Tỷ lệ sở hữu (%)	Lợi nhuận năm 2022	Cổ tức thu được trong năm 2022
1	Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp điện Bạc Liêu	108		0,8%		
2	Công ty cổ Bê tông ly tâm Dung Quất	476	456	1,7%		
3	Công ty cổ phần Bê tông ly tâm điện Lực Khánh Hòa	3.900		26%	578	195

Các khoản đầu tư hiện có Công ty cổ phần Bê tông ly tâm điện Lực Khánh Hòa có lãi trong năm 2022, Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp điện Bạc Liêu chưa phát hành BCTC kiểm toán, Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Dung Quất hiện không có hoạt động sản xuất kinh doanh, ngừng hoạt động nên không thu thập được báo cáo của đơn vị.

**4. Thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước:**

Năm 2022, Công ty đã nộp các khoản vào ngân sách số tiền là 14.837 triệu đồng, trong đó: Thuế GTGT là 8.566 triệu đồng, thuế TNDN là 4.887 triệu đồng, thuế đất là 382 triệu đồng.

### **5. Công tác quản lý đất đai:**

Hiện tại công ty đang quản lý, sử dụng 04 khu đất. Khu đất tại Mỹ Thới và Bình Hòa sử dụng cho nhà máy sản xuất, 01 khu đất đang cho thuê và 01 khu đất chưa có kế hoạch sử dụng, đang tìm đối tác cho thuê.

### **6. Công tác tiền lương:**

Hội đồng quản trị Công ty đã có Nghị quyết số 22/NQ-ACECO-HĐQT ngày 26/7/2022 về việc phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2022, tổng quỹ lương kế hoạch năm 2022 là 42.000 triệu đồng.

Tình hình thực hiện quỹ tiền lương năm 2022 như sau: Số dư quỹ tiền lương năm 2021 chuyển qua là 8.150 triệu đồng, trích quỹ lương vào chi phí năm 2022 với số tiền 45.114 triệu đồng. Tại ngày 31/12/2022, quỹ lương còn phải trả người lao động là 9.713 triệu đồng. Tại thời điểm báo cáo quỹ tiền lương năm 2022 của Công ty đã được Tổ thẩm định quyết toán tiền lương Tổng công ty thẩm tra, quyết toán.

## **IV. Về hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và Ban Kiểm soát Công ty năm 2022:**

### **1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Ngày 20/4/2022, HĐQT đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, nhiệm kỳ 2022 - 2027 và đã bầu ra HĐQT, BKS nhiệm kỳ V (2022 - 2027).

- HĐQT tổ chức họp định kỳ theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, ban hành các Nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết, quyết định được ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và được các Ủy viên hội đồng quản trị biểu quyết đồng thuận.

- Trong năm 2022, HĐQT đã thảo luận và thống nhất ban hành các Nghị quyết, quyết định liên quan đến vấn đề quản trị và hoạt động sản xuất của Công ty như sau:

+ Ban hành sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT; Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát; Quy chế công bố thông tin của Công ty; Quy chế quản lý tài chính của Công ty. Điều lệ và các quy chế phù hợp với quy định của pháp luật và theo đúng các nội dung đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua.

+ Nghị quyết về việc thống nhất bầu ông Trần Anh Tấn giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ V (2022 - 2027);

+ Nghị quyết về việc bổ nhiệm ông Lê Duy Cửu giữ chức vụ Giám đốc – Người đại diện pháp luật Công ty nhiệm kỳ V (2022 - 2027);

+ Nghị quyết về việc bổ nhiệm ông Trịnh Tấn Đệ giữ chức vụ Người phụ trách quản trị/Thư ký Công ty nhiệm kỳ V (2022 - 2027).



Và một số Nghị quyết khác phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT đã thực hiện đúng thẩm quyền, tuân thủ điều lệ Công ty, công việc chỉ đạo của HĐQT đã tạo điều kiện thuận lợi và đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## **2. Hoạt động của Ban Giám đốc điều hành:**

- Ban Giám đốc điều hành Công ty đã thực hiện nhiều biện pháp tăng cường quản lý, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo các nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết HĐQT và Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra.

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022: Ban điều hành Công ty luôn chủ động, nỗ lực trong công việc, đoàn kết, phối hợp tốt trong điều hành sản xuất kinh doanh, đưa ra các đề xuất, giải pháp sản xuất kinh doanh có hiệu quả nhất hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra; nâng cao năng lực và uy tín của công ty; thực hiện việc bảo toàn và phát triển vốn; đảm bảo các quyền, lợi ích cho người lao động; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với NSNN.

Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Giám đốc và Ban điều hành Công ty đã chấp hành và tuân thủ Nghị quyết, quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ, điều hành Công ty từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch đề ra.

## **3. Hoạt động của Ban Kiểm soát:**

Ban Kiểm soát hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được quy định tại điều lệ do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Ban Kiểm soát hoạt động tuân thủ chặt chẽ theo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát đã ban hành và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của Ban Kiểm soát, các thành viên Ban Kiểm soát hoạt động độc lập, trung thực và cẩn trọng trong phạm vi công việc được phân công, tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban kiểm soát hàng kỳ.

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã tổ chức giám sát và kiểm tra trên một số nội dung sau:

- Giám sát tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị về thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Giám sát tình hình hoạt động Ban điều hành và bộ máy quản lý thực hiện Nghị quyết, quyết định tại Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị thông qua;

- Định kỳ, Ban Kiểm soát tham gia các cuộc họp mở rộng do Hội đồng quản trị tổ chức để giám sát kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Ban điều hành; Tham gia đề xuất và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2022; Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng 2022 được soát xét, Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán của Công ty, xem xét ảnh hưởng các sai sót trọng yếu trong kế toán, giám sát việc thực thi các kiến nghị do kiểm toán nêu ra.

## **VI. Nhận xét và kiến nghị:**

### **1. Nhận xét:**

Năm 2022 với sự chỉ đạo của HĐQT và điều hành của Ban Giám đốc, Công ty đã có hoạt động SXKD tốt, tình hình sản xuất kinh doanh của công ty ổn định, đảm bảo doanh thu và lợi nhuận, thu nhập người lao động được cải thiện, tài chính rõ ràng, minh bạch, các rủi ro đã được trích lập dự phòng đầy đủ, đúng quy định, đảm bảo cho SXKD được ổn định.

### **2. Kiến nghị:**

- Tăng cường các mối quan hệ khách hàng truyền thống và tìm đối tác mới, tiếp tục mở rộng thị trường ra các địa bàn lân cận tìm kiếm các công trình để tham gia cung cấp cọc, trụ điện đảm bảo chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư thiết bị, đổi mới, cải tiến công nghệ nhằm phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đối với khoản dự phòng phải thu khó đòi công ty đã trích lập, Công ty rà soát, đối chiếu, đôn đốc các bộ phận liên quan làm việc để thực hiện thu hồi công nợ.

- Đối với các khoản vốn góp của công ty tại các đơn vị, Công ty tăng cường giám sát, theo dõi hoạt động thông qua người đại diện vốn nhằm nắm bắt tình hình, thực trạng của đơn vị để có phương án bảo toàn vốn của Công ty.

Trên đây là các nội dung Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông. Xin chân thành cảm ơn Các cổ đông, các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc Công ty đã tin tưởng và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát hoàn thành hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình đối với cổ đông.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**Trưởng ban**



**Lê Đức Thọ**



*An Giang, ngày 20 tháng 04 năm 2023*

**TỜ TRÌNH**  
**(Về việc thông qua các báo cáo)**

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bê Tông Ly Tâm An Giang;
- Căn cứ các báo cáo của HĐQT, Ban Giám đốc, BKS, Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo sau:

1. Báo cáo của HĐQT, Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;
2. Báo cáo của Ban kiểm soát;
3. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông,
- HĐQT,
- BKS,
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

**Trần Anh Tấn**

An Giang, ngày 20 tháng 04 năm 2023

**TỜ TRÌNH  
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2022**

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bê Tông Ly Tâm An Giang;

Hội đồng quản trị trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

**1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:**

- Lợi nhuận sau thuế được phân phối : 18.092.190.993 đồng  
*Trong đó: Lợi nhuận sau thuế năm 2021 chuyển sang: 838.253.455 đồng*
- Chia Cổ tức với mức 35% vốn điều lệ : 10.677.733.500 đồng
- Trích lập các quỹ:
  - + Quỹ khen thưởng : 2.500.000.000 đồng
  - + Quỹ phúc lợi : 800.000.000 đồng
  - + Thưởng HĐQT, BKS và Thư ký : 700.000.000 đồng
  - + Thưởng Giám đốc : 350.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chuyển sang năm 2023 : 3.064.457.493 đồng

**2. Trả cổ tức bằng tiền:**

- Đợt 1 trả 10% vốn điều lệ (01 cổ phần được nhận 1.000 đồng) vào ngày 30/05/2023.
- Đợt cuối trả 25% vốn điều lệ (01 cổ phần được nhận 2.500 đồng) dự kiến trong quý III-IV năm 2023.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông,
- HĐQT,
- BKS,
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

**Trần Anh Tấn**

An Giang, ngày 20 tháng 04 năm 2023

**TỜ TRÌNH  
VỀ VIỆC THỰC HIỆN THÙ LAO HĐQT, BKS, THƯ KÝ**

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;  
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bê Tông Ly Tâm An Giang;

Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 và đề nghị mức thù lao năm 2023 như sau:

1. Thù lao HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị/Thư ký công ty năm 2022 là 384.000.000 đồng theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
2. Thù lao HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị/Thư ký công ty năm 2023 là 384.000.000 đồng, chi tiết:
  - Chủ tịch HĐQT : 6.000.000 đồng/người/tháng (01 người)
  - Thành viên HĐQT: 4.000.000 đồng/người/tháng (04 người)
  - Trưởng BKS : 4.000.000 đồng/người/tháng (01 người)
  - Thành viên BKS : 2.000.000 đồng/người/tháng (02 người)
  - Người phụ trách quản trị/Thư ký công ty: 2.000.000 đồng/người/tháng (01 người)

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông,
- HĐQT,
- BKS,
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

**Trần Anh Tấn**

*An Giang, ngày 20 tháng 04 năm 2023*

**TỜ TRÌNH**  
**(Về việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023)**

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang;

Để tạo điều kiện thuận lợi trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông chọn 03 đơn vị kiểm toán sau để thực hiện Báo cáo tài chính năm 2023:

1. Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP.HCM (AISC)
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn một trong 03 Công ty kiểm toán trên để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

Trong trường hợp Công ty không thương thảo, ký kết được hợp đồng kiểm toán với đơn vị trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT và Ban kiểm soát quyết định chọn đơn vị kiểm toán khác được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông,
- HĐQT,
- BKS,
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

**Trần Anh Tấn**

Số: /NQ-ACECO

An Giang, ngày 20 tháng 04 năm 2023

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM AN GIANG**

Căn cứ Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang;  
Căn cứ vào chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 tổ chức ngày 20 tháng 04 năm 2023 tại Nhà khách Văn phòng Ủy Ban Nhân Dân tỉnh An Giang;

Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm An Giang số /BB-ACECO-HĐQT ngày 20/04/2023,

**QUYẾT NGHỊ:**

**1. Thông qua Báo cáo của HĐQT, Báo cáo của Ban Giám đốc, Báo cáo của BKS, Báo cáo tài chính năm 2022 (đã được kiểm toán) về kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022 với các chỉ tiêu sau:**

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:
  - + Doanh thu : 313.255.998.102 đồng
  - + Lợi nhuận trước thuế : 21.550.721.923 đồng
  - + Lợi nhuận sau thuế : 17.253.937.538 đồng
- Đầu tư TSCĐ : 3.471.491.930 đồng

**2. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:**

- Lợi nhuận sau thuế được phân phối : 18.092.190.993 đồng  
*Trong đó: Lợi nhuận sau thuế năm 2021 chuyển sang: 838.253.455 đồng*
- Chia Cổ tức với mức 35% vốn điều lệ : 10.677.733.500 đồng
- Trích lập các quỹ:
  - + Quỹ khen thưởng : 2.500.000.000 đồng
  - + Quỹ phúc lợi : 800.000.000 đồng
  - + Thưởng HĐQT, BKS và Thư ký : 700.000.000 đồng
  - + Thưởng Giám đốc : 350.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chuyển sang năm 2023 : 3.064.457.493 đồng

***Chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền:***

- Đợt 1: Tỷ lệ 10%/cổ phần (01 cổ phần được nhận 1.000 đồng) vào ngày 30/05/2023.
- Đợt cuối: Tỷ lệ 25% /cổ phần (01 cổ phần được nhận 2.500 đồng) trong quý III-IV năm 2023.

**3. Thông qua báo cáo trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2022 là 384 triệu đồng.**

**4. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023:**

- Sản xuất kinh doanh:

- + Doanh thu : 260 tỷ đồng
- + Lợi nhuận trước thuế : 16 tỷ đồng
- + Lợi nhuận sau thuế : 12,8 tỷ đồng
- + Cổ tức : 25%/vốn điều lệ

- Đầu tư TSCĐ:

TT	Tên, hạng mục đầu tư	Giá trị (triệu đồng)
1	Cải tạo dây chuyền sản xuất	6.000
2	Thiết bị phục vụ sản xuất	4.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>10.000</b>

**5. Thông qua thù lao HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị/Thư ký công ty năm 2023 là: 384.000.000 đồng.**

- Chủ tịch HĐQT : 6.000.000 đồng/tháng (01 người)
- Thành viên HĐQT : 4.000.000 đồng/tháng (04 người)
- Trưởng BKS : 4.000.000 đồng/tháng (01 người)
- Thành viên BKS : 2.000.000 đồng/tháng (02 người)
- Người phụ trách quản trị/Thư ký công ty: 2.000.000 đồng/tháng (01 người)

**6. Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023:**

- Thông qua danh sách các Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023:

1. Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP.HCM (AISC)
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn một trong 03 Công ty kiểm toán trên để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

Trong trường hợp Công ty không thương thảo, ký kết được hợp đồng kiểm toán với đơn vị trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT và Ban kiểm soát quyết định chọn đơn vị kiểm toán khác được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.



7. Đại hội giao nhiệm vụ cho HĐQT nghiên cứu những ý kiến đề xuất của cổ đông, của Ban kiểm soát để khắc phục những tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả SXKD trong năm 2023.

8. Đại hội giao cho Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm tra, giám sát, đôn đốc và giúp HĐQT thực hiện Nghị quyết có hiệu quả.

HĐQT, BKS và toàn thể cổ đông có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

*Nơi nhận:*

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**